

Số: 126 /KH-NBK

Đức Trọng, ngày 03 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2022 – 2023

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ vào Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị BCH Trung ương lần thứ 8, khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2158/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Hướng dẫn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2022-2023;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 04/8/2021 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1465/QĐ-UBND, ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Hướng dẫn số 1830/SGDDĐT-GDTrH ngày 06/9/2022 của Sở GD&ĐT Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023.

Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2022 – 2023 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Quy mô phát triển

1.1. Học sinh

- Tổng số: 23 lớp, tổng số học sinh có 915 em. Trong đó:

Khối 10: 417 HS/10 lớp; Khối 11: 260 HS/7 lớp; Khối 12: 238 HS/6 lớp.

1.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số Cán bộ, giáo viên, nhân viên: 49. Trong đó: cán bộ quản lý: 2, giáo viên: 40, nhân viên: 7, số người DTTS: 3, số đảng viên: 14 (28,57%), nam: 18 (36,73%), nữ: 52 (66,27%), số đạt chuẩn: 49/49 (100%) và trên chuẩn: 5/49 (10,2%).

Giáo viên Toán: 7; Tin: 3; Vật Lý - CN: 6; Hóa học: 2; Sinh - NN: 3, Tiếng Anh: 5; Văn: 5; Lịch Sử: 2; Địa lý: 2; Thể dục: 4, GDQP-AN: 2; GDCC: 2; BGH: 2; Văn phòng: 7.

1.3. Cơ sở vật chất

- Tổng số phòng học: 16; Phòng tin học: 02; Phòng thí nghiệm-thực hành: 2; Phòng thư viện đạt Thư viện tiên tiến; Phòng truyền thống - tư vấn học đường: 1;

- Có nhà tập luyện TDTT;

- Nhà hiệu bộ: có đủ các phòng làm việc cho các bộ phận chức năng, đoàn thể, phòng y tế, phòng truyền thống, nhà bảo vệ,...

2. Bối cảnh năm học

Năm học 2022-2023, Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về GDĐT; Chiến lược phát triển giáo dục 2021 - 2030, tầm nhìn 2045; chủ đề năm học 2022 - 2023 của ngành Giáo dục “**Đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới sáng tạo, củng cố, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo**”.

3. Thuận lợi và khó khăn

3.1. Thuận lợi:

- Trường luôn nhận được sự quan tâm của Sở GD&ĐT; Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Đức Trọng và các cơ quan ban ngành của Huyện Đức Trọng cùng với sự hỗ trợ của cha mẹ học sinh.
- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn, có năng lực, trách nhiệm và tâm huyết trong công tác giảng dạy và giáo dục.
- Chất lượng, hiệu quả dạy và học của nhà trường luôn được duy trì ổn định qua các năm.
- Đa số học sinh nhà trường chăm ngoan vượt khó.

3.2. Khó khăn:

- Đội ngũ: Đội ngũ giáo viên còn thiếu so với biên chế qui định, hàng năm có sự biến động, nhất là đội ngũ cốt cán; cơ sở vật chất còn thiếu chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT mới; một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thật sự tâm huyết với nghề, chưa đầu tư phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới hiện nay; trình độ ngoại ngữ và tin học còn hạn chế trong thời đại 4.0.
- Chất lượng tuyển sinh đầu cấp còn thấp, chưa đồng đều ở các địa bàn tuyển sinh, đời sống kinh tế địa phương còn nhiều khó khăn, một số học sinh ở cách xa trường việc đi lại còn nhiều khó khăn, nhất là vào mùa mưa bão.
- Là năm đầu tiên thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10 còn nhiều lúng túng, nhất là việc chọn tổ hợp, chuyên đề lựa chọn, và một số môn mới chưa đáp ứng nhu cầu về đội ngũ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Phương hướng

Tiếp tục triển khai các giải pháp thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội (KTXH) năm 2022 theo Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 06/12/2021 của Tỉnh ủy về phát triển KTXH, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2022; Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và căn cứ nhiệm vụ, mục tiêu Nghị quyết Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết 04- NQ/HU ngày 10/12/2021 của Huyện ủy Đức Trọng về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng – An ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2022.

2. Mục tiêu

- Thực hiện linh hoạt các biện pháp nhằm bảo đảm an toàn trường học. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục qua đó góp phần cùng với ngành giáo dục Lâm Đồng hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2022 – 2023.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh, phát huy tính chủ động sáng tạo của người học, tăng cường kỹ năng thực



hành, vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề trong thực tiễn. Triển khai, thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý, phân quyền, giao trách nhiệm cho các tổ chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học, chuyên đề lựa chọn, cấu trúc chương trình trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Đổi mới mạnh mẽ trong sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chú trọng đến hoạt động học của học sinh.

- Duy trì tỷ lệ tốt nghiệp THPT năm 2023 bằng mặt bằng tỉnh.

3. Chỉ tiêu

3.1. Tập thể

- Chi bộ đảng năm 2022 xếp “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”;

- Công đoàn xếp “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”;

- Đoàn thanh niên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Trường đạt “Tập thể lao động xuất sắc”.

3.2. Cá nhân

* *Cán bộ, giáo viên, nhân viên:*

- Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” chiếm tỉ lệ: từ 70%;

- Đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” từ: 15% trên tổng số lao động tiên tiến.

- Trên 70% CBQL, GV, NV xếp loại viên chức đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Trên 70% giáo viên xếp loại theo chuẩn đạt loại khá trở lên.

- Có Cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”.

- 5 Cán bộ, giáo viên, nhân viên được Giám đốc Sở GDĐT tặng giấy khen.

- Có cán bộ, giáo viên, nhân viên được Công đoàn ngành giáo dục tặng giấy khen.

- Có cán bộ, giáo viên tham gia dự thi và đạt giải các cuộc thi các cấp.

* *Học sinh:*

- Xếp loại học lực Khá và Giỏi hoặc Tốt chiếm tỉ lệ: 50% trở lên;

- Xếp loại hạnh kiểm Khá và Tốt chiếm tỉ lệ: 96% trở lên;

- Tỷ lệ lên lớp thẳng: 98.5% trở lên;

- Có học sinh đạt giải học sinh giỏi các cấp bằng hoặc cao hơn năm học trước.

- Tham gia đầy đủ ở tất cả các cuộc thi khác.
- Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT bằng mặt bằng tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ trọng tâm

Năm học 2022-2023 triển khai thực hiện 7 nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục, tăng cường thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý.
2. Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả.
3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý.
4. Tăng cường công tác chính trị tư tưởng đối với nhà giáo và học sinh.
5. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.
6. Đẩy mạnh chuyên đổi số, cải cách hành chính, tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu; thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục.
7. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, tăng cường công tác truyền thông giáo dục và hội nhập quốc tế.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

2.1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục, tăng cường thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý

a) Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường theo quy định tại *Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ* quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và *Thông tư số 32/2020/TT- BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT* ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

- Sở GDĐT giao quyền tự chủ cho nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Sở GDĐT. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên đều dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng cơ sở giáo dục. Hiệu trưởng không quy định bắt buộc các tổ bộ môn, giáo viên phải đăng ký thao số tiết dự giờ, thao giảng. Việc dự giờ là nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học thể hiện rõ trong kế hoạch tổ chuyên môn để các thành viên của tổ có trách nhiệm thực hiện trong năm học; tránh việc



việc tổ chức thao giảng, hội giảng một cách hình thức, nội dung này chỉ được sử dụng để minh họa cho chuyên đề hoặc là nội dung sinh hoạt chuyên đề nhân những dịp lễ kỉ niệm...

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lí giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lí, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường¹. Quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó không được lạm dụng vị trí công tác của mình để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; chuẩn bị và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; lựa chọn sách giáo khoa; công tác quản lí hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học phổ thông².

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; thực hiện chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương, đơn vị.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học; xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lí giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục.

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học của nhà trường; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của trường; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Tiếp tục cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển GDĐT; tuyên truyền và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành theo chức năng quản lí của trường phù hợp với các Luật, Nghị định, Thông tư, Quyết định của Trung ương, bộ, tỉnh, Sở mới ban hành, phù hợp với

¹ Chi thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

² Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT.

thực tiễn nhà trường.

b) Tiếp tục đổi mới quản lý nhà nước trong lĩnh vực GDĐT theo hướng phân cấp, phân quyền mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục. Tập trung xây dựng và tổ chức triển khai các nhiệm vụ, đề án, chương trình để cụ thể hóa các chủ trương và định hướng phát triển GDĐT theo từng năm và cho cả giai đoạn, bảo đảm tính hiệu quả, khả thi để thực hiện các chỉ tiêu được giao.

Xây dựng và thực hiện có hiệu quả Đề án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính của nhà trường giai đoạn 2022- 2025 theo quy định tại Điều 25 Nghị định 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

2.2. Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả

2.1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Hiệu trưởng thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh³, thực hiện một số nội dung sau:

a) Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và CSVC của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kì, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình GDPT 2018, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp⁴;

³ Thực hiện linh hoạt theo hướng dẫn tại Công văn số 1863/SGDĐT-GDTrH ngày 28/9/2018 của Sở GDĐT về việc tiếp tục thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 2477/SGDĐT-GDTrH ngày 24/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020; Công văn số 813/SGDĐT-GDTrH ngày 22/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023.

⁴ Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ; với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lý học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán bộ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, cán bộ phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, cán bộ quản lý nhà trường, cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội.



phân định rõ nhiệm vụ thực hiện đúng nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, không bố trí trùng với nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành⁵.

Việc xây dựng các tổ hợp 4 môn học lựa chọn và các cụm chuyên đề học tập lựa chọn ở lớp 10 theo hướng dẫn tại Công văn số 813/SGDĐT-GDTrH ngày 22/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và theo quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT 2018 ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; bảo đảm vừa đáp ứng theo nguyện vọng của học sinh vừa sử dụng đầy đủ, hiệu quả đội ngũ giáo viên của trường; tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn các tổ hợp do nhà trường xây dựng đảm bảo công khai, minh bạch.

Các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, nhà trường, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường huy động, trao đổi, phối hợp giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

b) Đối với việc thực hiện các chương trình môn học

Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2022-2023 cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học trước vì Covid-19 và theo Công văn số 1664/SGDĐT-GDTrH ngày 20/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS và cấp THPT ứng phó dịch Covid-19 năm học 2021 - 2022 (triển khai thực hiện Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ GDĐT).

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (đối với lớp 11, 12):

Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 1515/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học các môn học cấp THCS và THPT (triển khai Công văn 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT).

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018:

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 813/SGDĐT-GDTrH ngày 22/4/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong

⁵ Nhà trường xây dựng kế hoạch trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp giữa các tuần, bảo đảm thực hiện các nội dung hoạt động theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (được thể hiện trên thời khóa biểu) và tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể khác theo nhiệm vụ của Hiệu trưởng, của giáo viên chủ nhiệm lớp và các thành viên khác của nhà trường theo quy định hiện hành.

Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại *Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT*. Đối với môn Lịch sử, thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử ban hành kèm theo *Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT* ngày 03/8/2022 và các nội dung đã được tập huấn, hướng dẫn của Sở GDĐT; sử dụng sách giáo khoa Lịch sử lớp 10 đã được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Tiếp tục thực hiện *Chỉ thị số 31/CT-TTg* ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học theo *Kế hoạch số 645/KH-SGDĐT* ngày 22/3/2021 của Sở GDĐT về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại *Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT* ngày 07/01/2019 về việc thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và *Công văn số 1295/SGDĐT-CTTT* ngày 09/7/2019 về việc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học; tăng cường thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học theo hướng dẫn của Sở GDĐT và Bộ GDĐT. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện *Quyết định số 1076/QĐ-TTg* ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025 theo *Kế hoạch số 2106/KH-UBND* ngày 12/4/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về triển khai Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2019 - 2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

đ) Triển khai thực hiện có hiệu quả việc dạy học môn ngoại ngữ trong Chương trình GDPT 2018; tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục trung học. Phát động phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh. Tổ chức tốt hoạt động các câu lạc bộ tiếng Anh, Góc tiếng Anh (English Corner), các hoạt động giao lưu, văn

hóa, văn nghệ bằng tiếng Anh, hội trại tiếng Anh...

2.1.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1674/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông (triển khai Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT).

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

2.1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh THPT theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì đối với các khối lớp triển khai CT GDPT 2018 (lớp 10); khuyến khích xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra đối với các khối lớp khác (lớp 11, lớp 12).

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Khuyến khích các tổ chuyên môn trong nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh

giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 1674/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông đối với khối lớp 10; khuyến khích các tổ chuyên môn trong nhà trường vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 11 và lớp 12. Đối với môn Lịch sử tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề Lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

c) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định⁶, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

2.1.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Tiếp tục Kế hoạch số 5206/KH-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp⁷ theo hướng dẫn.

Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau cấp THCS và sau cấp THPT, trong đó tập trung: Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Sở GDĐT⁸, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

b) Định hướng hiệu quả phân luồng học sinh theo học các chương trình giáo dục khác nhau hoặc tham gia vào thị trường lao động tùy thuộc năng lực, sở trường, nguyện vọng của bản thân học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

⁶ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên.

⁷(1) Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông; (2) đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông; (3) phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học; (4) tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông; (5) bổ sung, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông; (6) huy động nguồn lực xã hội trong và ngoài nước tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; (7) tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Tăng cường các hoạt động giáo dục khởi nghiệp, tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường phổ thông nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh phổ thông.

⁸Kế hoạch số 1728/SGDDĐT-GDTrH ngày 21/9/2020 của Sở GDĐT Lâm Đồng về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2.1.5. Tham gia, tổ chức các kì thi, cuộc thi

Tổ chức có hiệu quả, thiết thực các cuộc thi tại đơn vị, tích cực tham gia các kì thi, cuộc thi do Sở GDĐT tổ chức (có kế hoạch riêng);

Chuẩn bị tốt cho kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023. Nhà trường và các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch ôn tập thi tốt nghiệp ngay từ đầu năm học; các tổ chuyên môn tổ chức phân tích đánh giá sâu sát kết quả công tác ôn tập thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022 (lưu ý độ lệch giữa điểm trung bình môn và điểm thi), từ đó chuẩn bị tài liệu, xây dựng đề cương, phân công giáo viên, định hướng cho học sinh một cách hợp lí, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

2.3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Tăng cường công tác tham mưu với Sở Giáo dục về việc bổ sung biên chế giáo viên cho trường trong năm học 2022 - 2023 và những năm tiếp theo, trong đó ưu tiên biên chế đủ số lượng, chú trọng đến các môn học mới trong Chương trình GDPT 2018.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên theo quy định; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên cấp THPT đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chương trình GDPT 2018. Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên gắn với nhu cầu để bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Đặc biệt là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ 2, Mĩ thuật và môn Âm nhạc để triển khai Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2022 – 2023 và những năm tiếp theo.

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên⁹; chuẩn Hiệu trưởng¹⁰.

Tiếp tục thực hiện việc bồi dưỡng giáo viên và CBQL đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện linh động và có hiệu quả việc gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho CBQL, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho HS của trường. Chú trọng việc bồi dưỡng giáo viên của một số môn học để mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ nội dung của môn học mới như môn Khoa học tự nhiên, môn Lịch sử và Giáo dục kinh tế và pháp luật, Địa lí theo Chương trình GDPT 2018.

2.4. Tăng cường công tác chính trị đối với nhà giáo và học sinh

Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, viên chức để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn trường; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý nhà trường thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học sinh noi theo.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức,

⁹Quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ban hành ngày 22/8/2021.

¹⁰Quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ban hành ngày 20/7/2018.

lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nhà trường; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 và Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”.

2.5. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch Giáo dục của nhà trường thích ứng với tình hình dịch COVID-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng theo quy định. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 chủ động, linh hoạt để thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh, vừa bảo đảm an toàn cho học sinh, giáo viên, vừa củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Nâng cao năng lực cho nhân viên y tế nhà trường. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường.

Tổ chức, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018.

Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tại địa phương để hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học.

Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

2.6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu; thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

a) Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong GDĐT; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong

dạy - học trực tuyến và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông. Tiếp tục xây dựng hạ tầng học tập, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn trường, toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; triển khai nền tảng cung cấp các khóa học trực tuyến. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo vào lĩnh vực GDĐT. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu toàn ngành.

Triển khai thực hiện hiệu quả *Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”* và *Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”*.

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học 02 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

b) Đối với Tài liệu giáo dục của địa phương lớp 10, hiện nay, Sở GDĐT đang tổ chức hoàn thiện Tài liệu giáo dục của địa phương lớp 10, nên nhà trường chủ động bố trí thời lượng dạy học môn học/hoạt động giáo dục khác vào thời lượng thực hiện nội dung giáo dục của địa phương. Khi tài liệu giáo dục địa phương lớp 10 được chính thức ban hành (dự kiến trong học kì I, năm học 2022 - 2023) thì nhà trường triển khai thực hiện nội dung giáo dục của địa phương theo quy định; tiếp tục phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, nhà trường trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại *Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020* quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong nhà trường. Phối hợp với các Nhà xuất bản cung ứng, tập huấn sử dụng sách giáo khoa chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

c) Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho GDĐT của nhà trường. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình GDPT 2018. Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực GDĐT cho đơn vị.

2.7. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, tăng cường công tác truyền thông giáo dục và hội nhập quốc tế

a) Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định; cụ thể hoá các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học 2022-2023; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

Hiệu trưởng nhà trường thực hiện tốt khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của HS; bảo đảm đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho HS; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của HS đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong toàn trường.

b) Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, Nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

c) Tăng cường hội nhập quốc tế, chủ động mở rộng hợp tác song phương, đa phương; tăng cường hợp tác và đầu tư với nước ngoài, khuyến khích hợp tác với các cơ sở giáo dục, các trường phổ thông, các trường đại học, cao đẳng, nghề,...

3. Thực hiện Quy chế, quy định chuyên môn, hoạt động giáo dục và tài chính

3.1. Thực hiện rà soát, điều chỉnh phân phối chương trình (PPCT) môn học

* *Chỉ tiêu:*

14/14 môn học (Toán, Lý, Hóa, Sinh, Tin, Văn, Sử, Địa, GDCD/GDKT&PL, NN, TD, GDQP, CN Lý, CN Sinh), các hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2018 (giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp) tiếp tục thực hiện việc rà soát, điều chỉnh KHGD của GV trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng và thái độ của cấp học trong chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tinh giản để tăng cường kĩ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của HS, theo khung thời gian 35 tuần (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc học kỳ II, kết thúc năm học theo quy định *Quyết định số 1465/QĐ-UBND, ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023*, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ. Việc điều chỉnh KHGD trong năm học 2022-2023 được cụ thể hóa: nội dung tinh giản, bổ sung,.... để BGH kiểm tra, quản lí.

* *Giải pháp thực hiện:*



- Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (đối với lớp 11, 12): Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 1515/SGDDĐT-GDTrH ngày 28/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học các môn học cấp THCS và THPT (triển khai Công văn 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020, của Bộ GDĐT).

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 813/SGDDĐT-GDTrH ngày 22/4/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn trực tiếp chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc rà soát, điều chỉnh KHGD. Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng, điều chỉnh KHGD theo hướng sát với năng lực, phẩm chất người học. KHGD và KHBD phải thể hiện được việc dạy học phân hóa đối tượng, chú ý đến đối tượng yếu, kém và đối tượng khá, giỏi.

- KHGD sau khi được BGH phê duyệt là căn cứ để tổ nhóm thực hiện nội dung chương trình năm học, đồng thời để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình triển khai. Trong quá trình thực hiện, nếu có sự điều chỉnh, các tổ, nhóm phải họp tổ thảo luận, lập biên bản đề xuất BGH để được xét duyệt rồi mới triển khai.

- Thời gian xây dựng KHGD phải hoàn thành trước ngày 4/9/2022.

3.2. Phân công chủ nhiệm lớp, giảng dạy và kiêm nhiệm

* *Chỉ tiêu:* 40/40 giáo viên được Hiệu trưởng phân công chủ nhiệm, giảng dạy và các công tác kiêm nhiệm khác đảm bảo khách quan, công bằng, phù hợp năng lực, sở trường, đảm bảo chất lượng và hiệu quả công tác.

* *Giải pháp thực hiện:*

Trên cơ sở chất lượng và cơ cấu đội ngũ hiện có, Hiệu trưởng phân công GVCN, giảng dạy và các công tác kiêm nhiệm khác đảm bảo khách quan, công bằng, phù hợp năng lực, sở trường, đảm bảo chất lượng và hiệu quả công tác trước ngày 25/8/2022 (đối với học kỳ I) và trước 30/12/2022 (đối với học kỳ II).

3.3. Hồ sơ dạy học

* *Chỉ tiêu:*

- 100% giáo viên có đủ các loại hồ sơ dạy học theo đúng quy định Điều 21-TT 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT Ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học bao gồm: Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học), Kế hoạch bài dạy, Sổ theo dõi và đánh giá học sinh, Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên chủ nhiệm). Tất cả các loại hồ sơ trên thực hiện hồ sơ điện tử trên VNedu.vn theo quy định.

- 100% GV sử dụng hiệu quả hồ sơ, sổ sách: Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, lịch báo giảng điện tử, sổ đăng bộ điện tử, Kế hoạch bài dạy, máy tính, máy chiếu khi lên lớp,...

- Kế hoạch bài dạy phải được giáo viên đưa lên VNedu.vn trước khi thực hiện ít nhất 3 ngày và được tổ trưởng/tổ phó và Phó hiệu trưởng chuyên môn kiểm tra và phê duyệt hàng tháng. Kế hoạch giáo dục từng môn học, Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi; Kế hoạch BDTX,... được hiệu trưởng phê duyệt.

* *Giải pháp thực hiện:*

- Đầu năm học, giáo viên xây dựng các loại hồ sơ theo vị trí, nhiệm vụ công tác được phân công. BGH chỉ đạo Ban kiểm tra nội bộ của nhà trường tiến hành kiểm tra hồ sơ chuyên môn của toàn trường theo định kỳ mỗi học kỳ 01 lần: giữa kỳ I và II. Kết quả kiểm tra làm cơ sở xếp loại chuyên môn, đánh giá chuẩn, xếp loại viên chức, đánh giá thi đua của cán bộ, giáo viên trong năm học. Tổ trưởng, nhóm trưởng phải xây dựng được kế hoạch tự kiểm tra của tổ nhóm trong từng học kỳ và cả năm học vào kế hoạch chuyên môn của tổ, nhóm; Tổ Văn phòng chuẩn bị đủ các loại hồ sơ về quản lý chuyên môn cho giáo viên như: cập nhật đầy đủ CSDL trên VNedu.vn, cung cấp tài khoản, mật khẩu cho CB, GV, duy trì hoạt động phần mềm, khắc phục sự cố, đảm bảo sử dụng hiệu quả hồ sơ điện tử và nhiệm vụ chuyên môn phụ trách.

3.4. *Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá*

a) *Đổi mới phương pháp dạy học*

* *Chỉ tiêu:*

- 100% giáo viên thực hiện việc đổi mới PPDH phản ánh qua kế hoạch bài dạy.

- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học.

- Phần đầu, mỗi môn học có chuyên đề học tập theo hướng nghiên cứu bài học và đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh, trong đó phải có chuyên đề dạy học theo chủ đề dạy học STEM ở các môn lợi thế. Mỗi giáo viên đều phải thực hiện tiết dạy minh họa theo sự phân công của tổ chuyên môn, và mỗi chuyên đề có nhiều giáo viên dạy minh họa, thể nghiệm để rút kinh nghiệm.

* *Giải pháp thực hiện:*

- Tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, giáo viên xây dựng Kế hoạch giáo dục của giáo viên và Xây dựng kế hoạch bài dạy ban hành kèm theo Công văn số 2477/SGDĐT-GDTrH, ngày 24/12/2020 của Sở GDĐT.

- Việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác

nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại *Công văn số 1674/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/8/2022 của Sở GDĐT* về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông (triển khai Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT).

3.5. Đổi mới kiểm tra, đánh giá

** Chỉ tiêu:*

- 14/14 môn học tiếp tục xây dựng ngân hàng đề thi (Trừ phần thi thực hành ngoài trời).

- 100% tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch

dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT.

- 100% tổ, nhóm chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì đối với các khối lớp triển khai CT GDPT 2018 (lớp 10); xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra đối với các khối lớp khác (lớp 11, lớp 12).

** Giải pháp thực hiện:*

- Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì đối với các khối lớp triển khai CT GDPT 2018 (lớp 10); xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra đối với các khối lớp khác (lớp 11, lớp 12).

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì.

- Các tổ chuyên môn trong nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn thực hiện kiểm tra, đánh giá theo *Công văn số 1674/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/8/2022 của Sở GDĐT* về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông đối với khối lớp 10; khuyến khích các tổ chuyên môn trong nhà trường vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 11 và lớp 12. Đối với môn Lịch sử tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề Lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả HS: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc HS báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Việc kiểm tra, đánh giá học sinh thực hiện theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và thông tư 26/2020/ TT-BGDĐT ngày 31/8/2020 (đánh giá đối với lớp 11, 12); *Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông* (đánh giá đối với lớp 10); hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra theo các Công văn hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và những đợt bồi dưỡng, hướng dẫn của Sở, các Tổ, nhóm chuyên môn điều chỉnh thời gian và nội dung kiểm tra định kì phù hợp với đặc điểm đối tượng người học và kế hoạch kiểm tra của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc qui chế kiểm tra, đánh giá ở tất cả các khâu ôn tập, ra đề, coi và chấm, nhập điểm và tổng kết, đánh giá, xếp loại.

- Tăng cường xây dựng ngân hàng đề thi, nhất là đề trắc nghiệm ở các tất cả các bộ môn. Tổ, nhóm chuyên môn thống nhất về ma trận, bản đặc tả, xây dựng các chủ đề, tổ hợp bài kiểm tra. Nội dung đề kiểm tra phải đảm bảo những yêu cầu sau: Kiểm tra được kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành trong phạm vi môn học; đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, đúng mức độ yêu cầu được xác định trong “Chuẩn kiến thức, kỹ năng”, không ra kiểu loại đề đánh đố. Đề kiểm tra phải nằm trong khung chương trình đã học, không vượt ra ngoài chương trình ở thời điểm kiểm tra. Đề kiểm tra phải đảm bảo tính chính xác và rõ ràng. Tăng cường dạng đề vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đề kiểm tra phải có đáp án, biểu điểm chấm, hướng dẫn chấm. Khi chấm bài, giáo viên chấm đúng hướng dẫn. Các bộ môn phải có quy định cụ thể thời gian, nội dung, số lượng bài kiểm tra thường xuyên. Trước bài kiểm tra định kì và bài kiểm tra học kì phải có hướng dẫn để học sinh có sự chuẩn bị.

3.6. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn

* *Chỉ tiêu:*

- 5/5 tổ chuyên môn tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm. Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, các bài giảng khó, các bài thực hành, thí nghiệm và xây dựng phương án dạy học phù hợp với đối tượng, nhất là đối với HS yếu, HS giỏi; xác định mục tiêu, đề ra các giải pháp thực hiện.

- 100% tổ chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Phân đầu, mỗi môn học phải có chuyên đề chuyên môn sinh hoạt theo nghiên cứu bài học, trong đó có chuyên đề xây dựng bài học theo chủ đề dạy học STEM hoặc trải nghiệm sáng tạo phù hợp đối với các môn lợi thế;

* *Giải pháp thực hiện:*



- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo tổ, nhóm chuyên môn và theo cụm trường.

- Tăng cường các hoạt động dạy thể nghiệm, dạy minh họa theo nghiên cứu bài học, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường. Không quy định bắt buộc các tổ bộ môn, giáo viên phải đăng ký số tiết dự giờ, thao giảng. Việc dự giờ là nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học thể hiện rõ trong kế hoạch tổ chuyên môn để các thành viên của tổ có trách nhiệm thực hiện trong năm học; tránh việc việc tổ chức thao giảng, hội giảng một cách hình thức, nội dung này chỉ được sử dụng để minh họa cho chuyên đề hoặc là nội dung sinh hoạt chuyên đề nhân những dịp lễ kỉ niệm...

3.7. Dạy thực hành, thí nghiệm, sử dụng thiết bị dạy học

*** Chỉ tiêu:**

- 100 % các tiết thực hành, thí nghiệm và có sử dụng thiết bị dạy học phải được đăng ký, và thực hiện đầy đủ theo quy định.

- 100% giáo viên Công nghệ, Lý, Hóa, Sinh phải sử dụng tốt thiết bị, hóa chất trong việc dạy học các bài thực hành, thí nghiệm.

- 100% tổ, nhóm chuyên môn cập nhật số liệu, thiết bị và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý thiết bị theo quy định.

- Chú trọng bồi dưỡng HSG cấp tỉnh có nội dung thí nghiệm, thực hành đối với các môn Lí, Hóa, Sinh, Tin (nếu có).

*** Giải pháp thực hiện:**

- Trước ngày 4/9/2022, các tổ/nhóm chuyên môn cùng với giáo viên phụ trách thiết bị, phòng thí nghiệm rà soát thiết bị, hóa chất, thiết bị dạy học và các công cụ hỗ trợ dạy học; xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị hóa chất, xây dựng KHGD, kế hoạch thanh lý các thiết bị, hóa chất hết hạn sử dụng và kế hoạch mua sắm các thiết bị dạy học, hóa chất còn thiếu hoặc chưa có trình Hiệu trưởng phê duyệt và cho triển khai mua sắm. Trong KHGD môn học phải ghi rõ tiết thực thành, tiết có sử dụng thiết bị.. và ghi rõ các thiết bị, hóa chất có và sử dụng được để BGH kiểm tra.

- Giáo viên phụ trách thiết bị, phòng thí nghiệm phải thường xuyên thực hiện việc chuẩn bị hồ sơ sổ sách, sắp xếp, vệ sinh, bố trí phòng thí nghiệm sạch sẽ, khoa học, thuận tiện sử dụng và chuẩn bị đầy đủ theo yêu cầu của giáo viên về việc chuẩn bị phòng thực hành, thiết bị dạy học; thực hiện đúng qui trình xử lý nước thải để đảm bảo môi trường, nhất là môn hóa học.

- Phân công giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn phụ trách cập nhật số liệu, thiết bị và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý thiết bị theo quy định.

- Đưa tiêu chí về việc sử dụng thiết bị dạy học, thí nghiệm, thực hành vào đánh giá chất lượng giờ dạy và tiêu chí thi đua, khen thưởng.

3.8. Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp tỉnh

- Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp tỉnh được tổ chức theo chu kỳ:
- + Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường: 2 năm/lần.
- + Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 4 năm/lần.
- Năm học 2022-2023 thuộc chu kỳ tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở (có kế hoạch cụ thể riêng).

3.9. Tổ chức hiệu quả các cuộc thi

* Chỉ tiêu:

- Các cuộc thi học sinh giỏi cấp trường các môn văn hóa, văn nghệ - thể dục thể thao, hội thao GDQP, các cuộc thi do trường, ngành phát động,.... phải được tổ chức đúng theo qui định, qui chế. Thi tốt nghiệp THPT và thi tuyển sinh (có kế hoạch chuyên đề riêng). Từ các cuộc thi HSG cấp trường, lựa chọn đội tuyển bồi dưỡng đội tuyển tham gia dự thi các cấp.
- Thi khoa học kỹ thuật, ý tưởng khởi nghiệp có đề tài tham gia dự thi cấp trường, chọn cử dự thi cấp tỉnh.
- Tham gia tất cả các cuộc thi các cấp tổ chức cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên và phần đầu có giải.

* Giải pháp thực hiện:

- BGH căn cứ qui định hiện hành về các cuộc thi và hướng dẫn của Sở để xây dựng kế hoạch, qui chế thi và tổ chức thực hiện các cuộc thi đúng qui chế hiện hành. Các tổ/nhóm chuyên môn, đoàn thể chỉ đạo tổ viên, đoàn viên phát hiện, bồi dưỡng đội tuyển. Nhà trường phối hợp với các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn tổ chức các thi và trao thưởng.
- Đối với thi HSG các môn văn hóa, thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, các cuộc thi do ngành phát động các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch, phân công GVCN, GVBM phát hiện, lựa chọn đúng đối tượng. Giáo viên dạy đội tuyển phải cập nhật được các dạng đề thi và sản phẩm trong những năm gần đây để học sinh làm quen về cấu trúc, phương pháp làm bài, phương pháp thuyết minh sản phẩm.
- Đối với thi Hội khỏe Phù Đổng, Hội thao GDQP: Nhóm Thể dục-GDQP chủ động tham mưu BGH xây dựng kế hoạch thi cấp trường, cấp tỉnh theo đúng kế hoạch chung của Sở; tổ chức lựa chọn đội tuyển tập luyện, trình kế hoạch tập luyện; kế hoạch phải cụ thể thời điểm và địa điểm tập luyện để BGH tiện kiểm tra và động viên học sinh.

3.10. Công tác giáo dục pháp luật, đạo đức, truyền thống và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

* *Chỉ tiêu:* Tất cả nội dung pháp luật được qui định và nội qui nhà trường được đưa vào giảng dạy và phổ biến cho học sinh; tăng cường các hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm và hướng nghiệp cho học sinh.

* Giải pháp thực hiện:



- Công tác chỉ đạo của BGH:

+ BGH xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, đánh giá kịp thời, đẩy mạnh hoạt động NGLL; tích cực phối hợp với Ban đại diện CMHS và chính quyền địa phương để quán triệt, tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật của học sinh và xử lý những học sinh vi phạm pháp luật. Đa dạng các hình thức tuyên truyền an ninh trật tự, ATGT, An ninh mạng, phòng chống ma túy, bạo lực học đường, HIV/AIDS, sức khỏe sinh sản vị thành niên,...

+ Tổ chức tuyên truyền và cho học sinh ký cam kết thực hiện ATGT, văn hóa ứng xử mạng xã hội và thực hiện các nội qui nhà trường; hướng dẫn học sinh một số kỹ năng về tự chăm sóc sức khỏe; ứng phó với thời tiết; đuối nước, điện giật; làm quen với cấp học cho HS khối 10; làm quen nề nếp học tập, sinh hoạt.; phối hợp với Công an huyện Đức Trọng để tuyên truyền ATGT, phòng chống ma túy và các nội dung pháp luật khác.

- Hoạt động của GVCN, các tổ chuyên môn và của Đoàn trường: dưới sự chỉ đạo của Chi bộ, BGH, các tổ chuyên môn, GVCN và của Đoàn trường xây dựng kế hoạch, nội dung giáo dục pháp luật, đạo đức, lý tưởng thanh niên và truyền thống nhà trường; giáo viên chủ nhiệm phổ biến Nội qui học sinh và hướng dẫn học sinh phương pháp học tập; quản lý nề nếp học tập, sinh hoạt.

3.11. Giáo dục lao động; Hướng nghiệp; Dạy nghề

* *Chỉ tiêu:*

- Tổ chức thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, tư vấn chọn ngành nghề cho học sinh.

- Phân đầu 100% học sinh khối 11 tham gia học nghề và có chứng chỉ nghề phổ thông.

- Phối hợp với các trường Đại học, cao đẳng, các trung tâm và các tổ chức khác tư vấn giáo dục lựa chọn ngành nghề cho 100% học sinh khối 12.

* *Giải pháp thực hiện:*

- *Giáo dục lao động:* Giáo dục ý thức lao động thông qua các buổi trực tuần, lao động làm vệ sinh cảnh quan nhà trường, chăm sóc bồn hoa, cây cảnh và qua nội dung giáo dục được tích hợp trong bài học.

- *Giáo dục hướng nghiệp:* Giáo dục hướng nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm của toàn trường, được tiến hành thường xuyên trong các đợt tập trung toàn trường và qua từng tiết dạy của giáo viên. Phát huy hiệu quả vai trò của GVCN lớp; phối hợp có hiệu quả với các trường Đại học, Cao đẳng nghề tư vấn về nghề nghiệp, chọn nghề, chọn trường cho học sinh.

- *Dạy nghề:* Tiếp tục phối hợp với trung tâm GDTX - GDNN Đức Trọng dạy nghề 100% cho học sinh khối 11. Học sinh tham gia học nghề, thi nghề đảm bảo về số lượng và chất lượng theo đúng qui định của Sở GD&ĐT.

- *Việc thực hiện các nội dung giáo dục địa phương:* Thực hiện theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

3.12. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học

** Chỉ tiêu:*

- Phân đầu 100% cán bộ, giáo viên ứng dụng được CNTT vào dạy học và quản lý.
- 100% cán bộ, giáo viên sử dụng hiệu quả phần mềm vnEdu về quản lý và sử dụng hồ sơ, KHBD, sổ sách điện tử: KHBD, kế hoạch, lịch báo giảng, sổ điểm, học bạ, sổ đăng bộ, sổ chủ nhiệm, ... khuyến khích giáo viên sử dụng phần mềm khi ra đề thi trắc nghiệm
- 100% cán bộ, giáo viên sử dụng hiệu quả các phần mềm phục vụ cho dạy học và hội họp trực tuyến.
- 100% cán bộ, giáo viên quản lý và sử dụng chứng thư số, chữ ký số hiệu quả.

** Biện pháp:*

- Tiếp tục tập huấn cho cán bộ, giáo viên về ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý. Tiếp tục tập huấn, hướng dẫn sử dụng có hiệu quả các phần mềm mới phục vụ cho giảng dạy và quản lý.
- Duy trì Website của trường và cập nhật thông tin thường xuyên, phù hợp với hoạt động giáo dục và tuyên truyền. Cập nhật các thông tin về các hoạt động giáo dục trên Website của nhà trường.
- Bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo đủ số lượng máy tính phục vụ công tác quản lý và giảng dạy, học tập.
- Lắp đặt thêm máy chiếu Projector, tivi màn hình lớn để đáp ứng nhu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng.
- Nhập số liệu vào hệ thống EMIS, cơ sở dữ liệu ngành, vnEdu, phần mềm quản lý và sử dụng thiết bị theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: lớp, học sinh, giáo viên... toàn trường và trong các báo cáo; tham gia tích cực vào các hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.
- Dành ngân sách cho việc mua sắm thiết bị máy tính, phần mềm quản lý chuyên môn.

3.13. Công tác thư viện

** Chỉ tiêu:*

- Đảm bảo 100% học sinh có đủ SGK, sách tham khảo, đồ dùng học tập; 100% giáo viên có đủ sách nghiệp vụ.
- Tiếp tục mua bổ sung sách tham khảo, tủ sách Giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật đạt yêu cầu, sách truyện, sách giáo dục kỹ năng sống, giáo dục ngoài giờ



lên lớp, SGK, SGV, sách tham khảo theo Chương trình GDPT 2018.

- Sử dụng hiệu quả phần mềm thư viện điện tử. Nối mạng Internet thư viện của nhà trường. Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh và giáo viên đọc sách, nghiên cứu phục vụ dạy học; phát động phong trào văn hóa đọc.

** Giải pháp thực hiện:*

- Nhân viên thư viện tham mưu xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện. GVCN khuyến khích HS đẩy mạnh văn hóa đọc, tạo hứng thú cho cán bộ, giáo viên và HS khi đến thư viện.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí cho công tác thư viện.
- Thường xuyên cập nhật tài liệu mới phù hợp với yêu cầu nhà trường.
- Tổ chức cho HS mượn - trả SGK.
- Tổ chức cho HS đọc sách - báo tại thư viện, mượn sách tham khảo.
- Trang bị thêm máy tính để truy cập sách, tài liệu trên mạng; huy động nguồn tài trợ giáo dục để trang bị sách nói,..
- Phối hợp, tham mưu tổ chức Ngày sách Việt Nam năm 2023 cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

3.14. Công tác cải tiến kiểm định chất lượng giáo dục, giữ vững trường chuẩn quốc gia

** Chỉ tiêu:*

- Tiếp tục giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1 trong năm học 2022-2023 và các năm học tiếp theo.

- Tiếp tục thực hiện công tác cải tiến Kiểm định chất lượng giáo dục của trường theo kế hoạch, bổ sung, hoàn thiện minh chứng hàng năm.

- Tiếp tục phấn đấu duy trì và phát triển 5 tiêu chuẩn về trường chuẩn được qui định tại Thông tư Số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng và công nhận trường THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia; bổ sung các hạng mục CSVC còn thiếu, cải tiến các tiêu chí chưa đạt ở mức 2, duy trì bền vững các tiêu chí đã đạt được.

** Giải pháp thực hiện:*

- Rà soát, kiện toàn Ban Kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2022-2023.
- Xây dựng kế hoạch, phân công công việc phụ trách các tiêu chí cho các thành viên.
- Tiến hành rà soát các tiêu chí, tiêu chuẩn để bổ sung, khắc phục, cải tiến...
- Tham mưu cho Sở Giáo dục Đào tạo để khắc phục các yếu kém những tiêu chuẩn nằm ngoài khả năng của nhà trường như: Đảm bảo cơ cấu đội ngũ giáo viên, bổ sung CSVC còn thiếu, các phòng bộ môn...

3.15. Chế độ thông tin báo cáo

* *Chế độ báo cáo:*

- 100% các loại báo cáo đúng, đủ, kịp thời, trung thực.

* *Giải pháp thực hiện:*

- Tổ trưởng, nhóm trưởng, Chủ tịch công đoàn, Bí thư Đoàn trường báo cáo hàng tuần về mảng công tác được phân công thực hiện và theo dõi tại các cuộc họp liên tịch hàng tuần.

- Căn cứ yêu cầu của cấp trên, Thư ký hội đồng và các bộ phận hoàn thành việc tham mưu cho BGH báo cáo để báo cáo lên cấp trên đúng qui định.

3.16. Công tác tài chính

* *Chỉ tiêu:*

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đảm bảo chế độ; đảm bảo ngân sách cho các hoạt động của nhà trường, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt ngân sách dẫn đến nợ lương, nợ bảo hiểm, nợ kinh phí Công đoàn của cán bộ, giáo viên, nhân viên; việc thu - chi tài chính đúng Luật Ngân sách, nghiêm cấm thu các khoản trái qui định; dành ngân sách thỏa đáng cho kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục khi đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

* *Giải pháp thực hiện:*

- Nhân viên kế toán thực hiện công khai tài chính theo quy định, lập kế hoạch và thực hiện dự toán thu - chi theo quy định.

- Các tổ, nhóm xây dựng kế hoạch hoạt động, dự toán kinh phí trình Hiệu trưởng. Hiệu trưởng căn cứ số nguồn tài chính hiện có và Quy chế chi tiêu nội bộ để phê duyệt kế hoạch tài chính do kế toán và các tổ - nhóm, các bộ phận tham mưu, đề xuất.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, tổ chức lấy ý kiến công khai góp ý và thống nhất Quy chế chi tiêu nội bộ trong hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm học 2022-2023 và thực hiện nghiên túc.

- Thực hiện việc thu - chi đúng luật ngân sách hiện hành.

3.17. Công tác dạy thêm, học thêm trong nhà trường

* *Chỉ tiêu:* Tổ chức cho các đối tượng học sinh ôn thi TN THPT, ôn thi ĐH, CĐ, củng cố, mở rộng cho học sinh khá, giỏi, phụ đạo cho học sinh yếu.

* *Giải pháp thực hiện:*

- Họp CMHS lấy ý kiến, thu thập nhu cầu học thêm của học sinh và nhu cầu dạy thêm của giáo viên.

- Tổ chức phân loại học sinh, thành lập lớp, xây dựng chương trình, nội dung dạy thêm học thêm cho các đối tượng ôn thi Tốt nghiệp THPT, ôn thi Đại học, Cao đẳng, củng cố, mở rộng cho học sinh khá, giỏi, phụ đạo cho học sinh yếu.

- Thực hiện hướng dẫn theo đúng quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT và Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày

19/6/2020 về việc ban hành Quy định dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Xây dựng Kế hoạch dạy thêm trình Sở GD - ĐT phê duyệt và cấp phép. Việc học thêm đảm bảo tính tự nguyện theo nhu cầu của học sinh (*xây dựng kế hoạch dạy thêm - học thêm riêng*).

- Tổ chức kiểm tra các lớp dạy thêm học thêm trong nhà trường, dự giờ, họp rút kinh nghiệm để thực hiện đúng quy định và hiệu quả.

3.18. Công tác kiểm tra nội bộ

* *Chỉ tiêu:* 100% các cuộc kiểm tra được đề ra trong Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2022 – 2023 được thực hiện.

* *Giải pháp thực hiện:*

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 20222023.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các tổ, nhóm chuyên môn, tổ Văn phòng, nhất là kiểm tra trách thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo; quy tắc ứng xử trong trong học; các điều kiện lên lớp, Theo kế hoạch.

- Kiểm tra công tác dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

3.19. Đẩy mạnh công tác truyền thông

* *Chỉ tiêu:* 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia.

* *Giải pháp thực hiện:*

- Xây dựng kế hoạch truyền thông, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GDĐT về đổi mới giáo dục trung học trên nhiều kênh thông tin như: Trang website của trường, của ngành, truyền thông trên facebook, các nhóm zalo của nhà trường; tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục.

- Động viên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, tập trung vào các tin bài về đổi mới chương trình GDPT, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

3.20. Công tác thi đua, khen thưởng

* *Chỉ tiêu:* 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký và thực hiện các phong trào thi đua của trường trong năm học.

* *Giải pháp thực hiện:*

- Công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các mô hình mới và sáng tạo; vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng, tiêu chí

thi đua, thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng trong năm học. Hội đồng thi đua, khen thưởng xây dựng kế hoạch, phát động phong trào, tổ chức đăng ký và thực hiện phong trào.

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng theo quy định; bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

- Tổ chức, phát động các phong trào thi đua; tổ chức đánh giá tổng kết, sơ kết và khen thưởng kịp thời.

- Tổ chức khen thưởng đột xuất cho những cá nhân có thành tích trong phong trào "người tốt việc tốt".

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý, trong đó phần nội dung khen thưởng phù hợp văn bản nhà nước; thực hiện chế độ khen thưởng phù hợp với các văn bản hiện hành đảm bảo đúng, kịp thời để động viên, khích lệ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có thành tích đóng góp cho nhà trường trên các lĩnh vực.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Các cấp có thẩm quyền tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, xây dựng thêm phòng học, phòng bộ môn, biên chế thêm đội ngũ giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo mà trước hết là triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 ở lớp 10 từ năm học 2022 – 2023.

- Có lộ trình đào tạo, bồi dưỡng, biên chế đội ngũ nhà giáo đạt chuẩn đảm nhận ở một số môn học mới được đưa vào ở Chương trình GDPT 2018 bắt đầu áp dụng từ lớp 10 năm học 2022 – 2023.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2022-2023 và một số chỉ tiêu đã được biểu quyết, thông qua tại Hội nghị cán bộ, viên chức năm học 2022-2023. Yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nghiêm túc thực hiện kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, có gì vướng mắc, đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên tiếp tục tham mưu cho Hiệu trưởng để điều chỉnh sát với thực tiễn hoạt động của đơn vị và của Ngành./.

Nơi nhận:

- Phòng TCHC, GDTrH Sở GDĐT (báo cáo);
- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng;
- BCHCĐ, BTVĐT, Ban DDCMHS (phối hợp);
- Tổ trưởng tổ CM, Tổ VP (thực hiện);
- Đăng Website nhà trường;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG CHỦ TỊCH



Bùi Văn Tiệp